

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HNGĐ-ST
Ngày 16-6-2022
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết.
2. Bà Hoàng Thị Bích Phượng.

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2022/QĐST-HNGĐ ngày 01/6/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: *Chị Trịnh Thị Thu H, sinh năm: 1999;*

Địa chỉ: Thôn Xuân T, xã Gi, huyện B, L - Có mặt.

2. Bị đơn: *Anh Vũ Văn Q, sinh năm: 1992*

Địa chỉ: Thôn Xuân T, xã Gi, huyện B, L- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án và bản tự khai cũng như tại phiên tòa, chị Trịnh Thị Thu H trình bày: Chị và anh Vũ Văn Q kết hôn vào ngày 19/6/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống đến tháng 7 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế cũng như nuôi dạy con cái. Hơn nữa chị Hương đi làm ăn xa nhà, vợ chồng ít có điều kiện và thời gian gần nhau, không cùng nhau chia sẻ, không tìm được tiếng nói chung. Từ đó vợ chồng thường xuyên xô xát đánh cãi chửi nhau làm ảnh hưởng đến con cái. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng tình cảm vẫn không cải thiện được mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2020 đến nay, mỗi người một nơi, không còn quan tâm đến nhau. Bản thân chị xét

thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên đến nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Văn Q.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 người con chung là cháu Vũ Thanh C, sinh ngày: 22/4/2017, hiện tại cháu phát triển bình thường, đang ở cùng anh Quý và mẹ đẻ của anh Quý. Khi ly hôn chị đề cho anh Quý là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cương đến đủ 18 tuổi và chị không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Quá trình chung sống anh chị không tạo dựng được tài sản gì chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Quý không đến Tòa án để viết bản tự khai và giải quyết vụ án.

Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận không khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên Tòa án không hòa giải được về quan hệ hôn nhân vì vắng mặt bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trịnh Thị Thu H khởi kiện xin ly hôn với anh Vũ Văn Q. Bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Trịnh Thị Thu H và anh Vũ Văn Q là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế cũng như nuôi dạy con cái, chị Hương đi làm ăn xa nhà, vợ chồng không có điều kiện và thời gian gần nhau để cùng nhau chia sẻ, không tìm được tiếng nói chung. Từ đó vợ chồng thường xuyên xô xát đánh cãi chửi nhau làm ảnh hưởng đến con cái, cuộc sống không hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân từ giữa năm 2020 đến nay không còn quan tâm đến nhau, mỗi người một nơi. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Vũ Văn Q không đến Tòa án để viết bản tự khai và giải quyết vụ án. Mâu thuẫn của vợ chồng chị Hương đã được địa phương xác nhận là đúng sự thật.

Vì vậy việc chị Hương xin ly hôn với anh Quý là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Do anh Vũ Văn Q không đến Tòa án để viết bản tự khai và giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt anh Quý là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 người con chung là cháu Vũ Thanh C, sinh ngày: 22/4/2017, hiện tại cháu phát triển bình thường, đang ở cùng anh Quý và mẹ đẻ của anh Quý. Khi ly hôn chị đề cho anh Quý là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cương đến đủ 18 tuổi và chị không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy, từ khi anh chị ly thân đến nay thì cháu Cương ở với anh Quý và do anh Quý cùng mẹ đẻ anh Quý trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Hiện nay chị Hương đi làm ăn xa nhà, thỉnh thoảng mới về thăm nhà và con, không có điều kiện và thời gian để trực tiếp chăm sóc cháu Cương, nên chị có nguyện vọng đề cho anh Quý tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cương. Chị Hương đã cung cấp đơn có xác nhận của địa phương về mức thu nhập của hai vợ chồng. Vì vậy cần tiếp tục giao cháu Vũ Thanh C cho anh Quý tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Do chị Hương không đề cập đến cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, chị Hương trình bày vợ chồng chị không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết; Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Hương phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Xử cho chị Trịnh Thị Thu H được ly hôn với anh Vũ Văn Q.

2. Về con chung: Giao cháu Vũ Thanh C, sinh ngày: 22/4/2017 cho anh Vũ Văn Q được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Trịnh Thị Thu H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Trịnh Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Trịnh Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002865 ngày 04/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Chị Trịnh Thị Thu H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng;
- UBND xã Gia Phú;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Thủy

